

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-ST  
Ngày: 24-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thúy Hằng;

***Các Hội thẩm nhân dân:***

- Ông Lê Văn Hạnh.
- Ông Võ Quý Quốc.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Phạm Nhật Minh – Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang  
tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Phương Hồng Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2021/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở: Phòng trọ số P1 nhà thuê trọ số F, ấp P, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn T, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Võ Thị T, sinh năm 1959; Bị cáo có 05 anh chị em ruột; Bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo sống như vợ chồng với chị Trần Thị H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Chỗ ở: Phòng trọ số P1 nhà thuê trọ số F, ấp P, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011 và con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Nhân thân: Ngày 06/7/2006, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 18 tháng về “Hành vi vi phạm pháp luật nhiều lần” (Quyết định số 1618/QĐ-UBND).

Tiền sự: 01 lần. Ngày 12/5/2021, bị cáo bị Công an xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định số 410/QĐ-XPHC).

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2021, tạm giam từ ngày 09/6/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Trần Thị H**, sinh năm 1985;  
Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở: Phòng trọ số P1 nhà thuê trọ số F, ấp P, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng: **Nguyễn Thanh D**, sinh năm: 1959;

Nơi cư trú: Số E, đường N, Phường B, TP M, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 30 phút ngày 03/6/2021, trước Phòng trọ số P1 nhà thuê trọ số F, ấp P, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Mỹ Tho phối hợp với Công an xã T, thành phố Mỹ Tho bắt quả tang Nguyễn Văn T đang cất giữ 01 bìch ma túy trong túi quần lửng bên trái T đang mặc trên người.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bìch nylon màu trắng có viền đỏ, một đầu được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tất cả cho vào bì thư màu trắng niêm phong lại có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn T, người chứng kiến Nguyễn Thanh D, Trần Thị H, và dấu mộc tròn màu đỏ ghi Công an xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- 01 xe mô tô biển số 76L1-060.82.

Theo Kết luận giám định số 109/KLGD-PC09 ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, có viền màu đỏ một đầu để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có chữ ký họ tên: Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh D, Trần Thị H và dấu mộc tròn màu đỏ ghi Công an xã T - Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5715 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKSMT ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản Điều 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trung từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ được.

Đối với xe mô tô 76L1-060.82, qua điều tra xác định do ông Trần Ngọc T, sinh năm: 1964, ngụ thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên sở hữu

cho con gái là Trần Thị H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Nghĩa. Chỗ ở: Phòng trọ số P1 nhà thuê trọ số F, ấp P, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang sử dụng làm phương tiện đi lại. Chị H chung sống như vợ chồng với Nguyễn Văn T. Việc T lấy xe đi mua ma túy, chị H không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị H.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Nguyễn Văn T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện hòa nhập cộng đồng lao động trở thành người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Có đủ cơ sở xác định: Ngày 03/6/2021 Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,5715 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại Phòng trọ số P1 nhà thuê trọ số F, ấp P, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm ở hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma túy đang còn là một vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; Là nguyên nhân dẫn đến tội phạm và gây mất trật tự an toàn xã hội; Bị cáo Trung nhận thức đầy đủ về tác hại, về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song bị cáo vẫn thực hiện.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, có 01 lần tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Về nhân thân năm 2006, bị cáo từng bị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 18 tháng về “Hành vi vi phạm pháp luật nhiều lần” (Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 06/7/2006). Điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật không có tích cực lao động lương thiện. Do đó, căn cứ theo tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt tù thật nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

Số Methamphetamine đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô 76L1-060.82, qua điều tra xác định do ông Trần Ngọc T, sinh năm: 1964, ngụ thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên sở hữu cho con gái là Trần Thị H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Chỗ ở: Phòng trọ số P1 nhà thuê trọ số F, ấp P, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang sử dụng làm phương tiện đi lại. Chị H chung sống như vợ chồng với Nguyễn Văn T. Việc T lấy xe đi mua ma túy, chị H không biết nên cơ quan điều tra trả xe lại cho chị H là đúng quy định pháp luật.

[6] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Trung phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trung 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu số 109 ngày 05/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Huỳnh Thị Diệu H, trợ lý giám định Nguyễn Quốc P, bên nhận Nguyễn Anh D và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Công an TP Mỹ Tho;
- CCTHADS TP Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thúy Hằng**